

Số: ¹⁰⁰⁷ /QĐ-UBND

Khánh Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp
Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN

Căn cứ Luật tổ chức Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 ;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2238/QĐ-TĐC ngày 25/7/2013 của Tổng Cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng về việc cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với các cơ quan hành chính nhà nước;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 huyện Khánh Sơn tại tờ trình số 39 /TTr-BCĐ ngày 24/5/2017,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành, thay thế Quyết định 613/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của UBND huyện Khánh Sơn.

Điều 3. Ban Chỉ đạo ISO huyện, Lãnh đạo UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện và toàn thể cán bộ, công chức, người lao động trong UBND huyện và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở KH&CN(để báo cáo);
- Lưu: VT.

vu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Đinh Ngọc Bình
Đinh Ngọc Bình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHÁNH SƠN

**Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng tại Ủy ban nhân dân huyện
Khánh Sơn phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 đối với
các lĩnh vực hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện**
*(Theo phục lục ban hành kèm theo Quyết định số ~~1004~~ 1004/QĐ-UBND ngày
25 tháng 5 năm 2017 của UBND huyện Khánh Sơn)*

Bản công bố này có hiệu lực kể từ ngày ban hành

Khánh Sơn, ngày 25 tháng 5 năm 2017

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



CHỦ TỊCH

Đinh Ngọc Bình

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
UBND CẤP HUYỆN CÒN HIỆU LỰC: 246 TTHC**

STT	Tên thủ tục hành chính	Quyết định
Lĩnh vực tư pháp		
1	Cấp bản sao từ sổ gốc	Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa
2	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
3	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	
4	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không ký, không điểm chỉ được)	
5	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch	
6	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
7	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
8	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
9	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
10	Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản	
11	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản	
12	Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản	

13	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 1596/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh của UBND tỉnh Khánh Hòa	
14	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài		
15	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài		
16	Đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		
17	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài		
18	Đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài		
19	Đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài		
20	Thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc		
21	Ghi vào sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
22	Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài		
23	Ghi vào sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)		
24	Đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài		
25	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		
26	Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài		
27	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài		
28	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch		
Lĩnh vực Y tế			
1	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện		Quyết định số 1310/QĐ-UBND ngày 17/5/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc		

	thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	
3	Thủ tục cấp đổi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.	
Lĩnh vực Giao thông vận tải		
1	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường - hè phố trong đô thị làm nơi tập kết tạm thời để trung chuyển hàng hóa; để vật liệu xây dựng, vật tư, thiết bị phục vụ thi công hạ tầng kỹ thuật, sửa chữa công trình	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 27/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cấp giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, lề đường - hè phố: Làm bãi đỗ xe, giữ xe công cộng tạm thời phục vụ nhu cầu kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân; sử dụng tạm thời một phần hè phố làm nơi kinh doanh, buôn bán cho hộ gia đình và cá nhân; bố trí ki-ốt tạm thời, lắp đặt tạm thời các biển hiệu, biển quảng cáo, mái che di động phục vụ nhu cầu kinh doanh, lễ hội, hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông.	
3	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa chưa khai thác không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người.	Quyết định số 700/QĐ-UBND ngày 22/3/2016 của UBND tỉnh
4	Thủ tục đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện thủy nội địa đang khai thác không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người	
5	Thủ tục đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người.	
6	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người.	
7	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay	

	đôi cơ quan đăng ký phương tiện đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người
8	Thủ tục đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chuyển quyền sở hữu đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người
9	Thủ tục Đăng ký lại phương tiện thủy nội địa trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người
10	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần từ 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người
11	Thủ tục xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa đối với phương tiện không có động cơ trọng tải toàn phần 01 tấn đến 15 tấn hoặc có sức chở từ 05 người đến 12 người, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính đến 15 sức ngựa hoặc có sức chở đến 12 người.
12	Cấp phép thi công công trình trong phạm vi đất dành cho đường bộ của hệ thống đường đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện quản lý
13	Thủ tục cấp giấy phép thi công cải tạo vỉa hè đối với đường đô thị thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện quản lý

Quyết định số
566/QĐ-UBND
ngày 28/2/2013
của UBND tỉnh

Lĩnh vực văn hóa, thể thao

1	Cấp giấy phép kinh doanh Karaoke
2	Công nhận lần đầu “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
3	Công nhận lại “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”
4	Đăng ký hoạt động thư viện tư nhân có vốn sách ban đầu từ 1.000 bản đến dưới 2.000 bản
5	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ

Quyết định số
1082/QĐ-UBND
ngày 27/4/2016
của UBND tỉnh

	nạn nhân bạo lực gia đình	
6	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
7	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
8	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
9	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
10	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
11	Công nhận lần đầu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”	Quyết định số 249/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa
12	Công nhận “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Bản văn hóa” và tương đương	
13	Công nhận “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương	
14	Công nhận lần đầu “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	
15	Công nhận lại “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”	
Lĩnh vực viễn thông và Internet (Thông tin truyền thông)		
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	Quyết định số 2906/QĐ-UBND ngày 31/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa
2	Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
3	Gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
Lĩnh vực xuất bản (Thông tin truyền thông)		
5	Khai báo hoạt động cơ sở dịch vụ photocopy (trực tuyến mức độ 3)	Quyết định số

6	Thay đổi thông tin khai báo dịch vụ photocopy (trực tuyến mức độ 3)	2599/QĐ-UBND ngày 01/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
Lĩnh vực Xây dựng		
1	Cấp sao lục bản chính giấy phép xây dựng	Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 30/6/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cấp giấy phép xây dựng công trình không theo tuyến	Quyết định số 1211/QĐ-UBND ngày 22/5/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình theo tuyến trong đô thị	
4	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
5	Điều chỉnh giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
6	Gia hạn giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
7	Cấp lại giấy phép xây dựng công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
8	Cấp giấy phép xây dựng tạm công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
9	Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở riêng lẻ tại đô thị	
10	Thủ tục lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan đối với quy trình thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở công vụ do UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư (trường hợp được Chủ tịch UBND cấp tỉnh ủy quyền quyết định đầu tư đối với dự án dưới 30 tỷ đồng)	
11	Thủ tục lấy ý kiến của một số cơ quan liên quan khi thực hiện quy trình thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức vốn dưới 30 tỷ đồng (không tính tiền sử dụng đất)	Quyết định số 2144/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh
12	Thủ tục lấy ý kiến của một số cơ quan liên quan khi thực hiện quy trình chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà dưới 500 căn	
13	Kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	
14	Tạm dừng thi công và cho phép tiếp tục thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	

15	Tiếp nhận báo cáo nhanh sự cố công trình xây dựng và quyết định cho phép thi công tiếp hoặc đưa vào sử dụng sau khi khắc phục sự cố thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
16	Thủ tục phê duyệt hộ gia đình có công được hỗ trợ về nhà ở (điều 4 Thông tư 09)
17	Phê duyệt kế hoạch phát triển nhà ở phục vụ tái định cư trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh
18	Ra quyết định danh sách các hộ gia đình; cá nhân tái định cư được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp tỉnh
19	Thẩm định, phê duyệt dự án khu nhà ở phục vụ tái định cư, công trình nhà ở phục vụ tái định cư sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện
20	Cấp Giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện
21	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
22	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
23	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
24	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
25	Cấp giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công

Quyết định số
3655/QĐ-UBND
ngày 27/12/2014
của Chủ tịch
UBND tỉnh

Quyết định số
978/QĐ-UBND
ngày 14/4/2016
của Chủ tịch
UBND tỉnh

Quyết định số

	trình thuộc thẩm quyền của UBND thành phố thuộc tỉnh, thị xã, quận, huyện quản lý	566/QĐ-UBND ngày 28/02/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.
26	Thủ tục thẩm định, phê duyệt dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước có mức vốn dưới 30 tỷ đồng (không tính tiền sử dụng đất)	
27	Thủ tục chấp thuận đầu tư dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn không phải từ ngân sách nhà nước có số lượng nhà ở dưới 500 căn	
28	Thủ tục chấp thuận bổ sung nội dung dự án phát triển nhà ở bằng nguồn vốn ngân sách không phải từ ngân sách nhà nước (có số lượng nhà ở dưới 500 căn) đã được phê duyệt.	
29	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Chủ tịch UBND cấp huyện	
30	Thủ tục báo cáo kinh tế kỹ thuật sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc quyền quyết định đầu tư của chủ tịch UBND cấp huyện.	
31	Điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình do Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định đầu tư.	
Lĩnh vực đất đai		
1	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
3	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	
4	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	

5	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	
6	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.	
Lĩnh vực môi trường		
7	Thủ tục đăng ký kê hoạch bảo vệ môi trường	Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
8	Thủ tục đăng ký đề án bảo vệ môi trường đơn giản	
Lĩnh vực tài nguyên nước		
9	Đăng ký khai thác nước dưới đất	Quyết định số 933/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh
10	Lấy ý kiến UBND cấp xã, cấp huyện đối với các dự án đầu tư có chuyển nước từ nguồn nước nội địa	
Lĩnh vực Tài chính		
1	Thủ tục thẩm định và thông báo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm của UBND cấp huyện	Quyết định số 1401/QĐ-UBND ngày 02/06/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn		
1	Cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại	Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 30/06/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cấp đổi giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
3	Cấp phép khai thác tận dụng rừng, gỗ tận thu trong rừng sản xuất là rừng tự nhiên cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	
4	Cấp phép khai thác lâm sản trong rừng sản xuất là rừng tự nhiên cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	
5	Cấp phép khai thác rừng trồng, vườn rừng, rừng tự nhiên khoanh nuôi tái sinh của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn bằng nguồn vốn viện trợ, vốn ngân sách nhà	
		Quyết định số 1544/QĐ-UBND ngày 15/6/2015

	nước	của Chủ tịch UBND tỉnh Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	Cấp phép khai thác gỗ, lâm sản trong rừng phòng hộ cho chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn	
7	Đăng ký xã đạt chuẩn nông thôn mới	
8	Bố trí ổn định dân cư ngoài huyện, trong tỉnh	
9	Bố trí ổn định dân cư trong huyện	
Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo		
1	Thành lập nhà trường, nhà trẻ	Quyết định số 2430/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ	
3	Sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ	
4	Giải thể hoạt động nhà trường, nhà trẻ	
5	Thành lập, cho phép thành lập trường tiểu học	
6	Cho phép hoạt động giáo dục trường tiểu học	
7	Sáp nhập, chia tách trường tiểu học	
8	Giải thể trường tiểu học	
9	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng tại xã, phường, thị trấn	
10	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	
11	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	
12	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học cơ sở	
13	Cho phép hoạt động giáo dục trường trung học cơ sở	
14	Sáp nhập, chia tách trường trung học cơ sở	
15	Giải thể trường trung học cơ sở	
16	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non dân lập	
17	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non bán công sang cơ sở giáo dục mầm non công lập.	
18	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	
19	Cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ tư thục	
20	Cho phép hoạt động giáo dục nhà trường, nhà trẻ tư thục	
21	Sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ tư thục	
22	Giải thể nhà trường, nhà trẻ tư thục	
23	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc THCS	
24	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc THCS	
25	Cho phép thành lập nhà trường, nhà trẻ dân lập	
26	Cho phép nhà trường, nhà trẻ dân lập hoạt động giáo dục	
27	Sáp nhập, chia, tách nhà trường, nhà trẻ dân lập	

28	Giải thể nhà trường, nhà trẻ dân lập
29	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ
30	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non
31	Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu
32	Chuyên trường đối với học sinh tiểu học
33	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã
34	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi đối với đơn vị cấp cơ sở
35	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm đối với cấp trung học cơ sở
36	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi

Lĩnh vực Nội vụ

A	Lĩnh vực Hội	Quyết định số 2426/QĐ-UBND ngày 17/8/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Cho phép thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
2	Phê duyệt Điều lệ hội và công nhận Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra (khi Hội có đề nghị công nhận) đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
3	Công nhận Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn (khi Hội có đề nghị) nhưng không đề nghị phê duyệt Điều lệ hội (không sửa đổi, bổ sung Điều lệ hội)	
4	Cho phép đổi tên hội và phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
5	Cho phép giải thể hội đối với hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn tự giải thể	
6	Cho phép chia, tách, sáp nhập, hợp nhất các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
7	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của Hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
8	Công nhận Ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn	
B	Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	
9	Thủ tục đăng ký hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động	

	trong một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
10	Thủ tục đăng ký dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
11	Thủ tục thông báo chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
12	Thủ tục đăng ký chuyển chuyên nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành
13	Thủ tục chấp thuận hoạt động tôn giáo ngoài chương trình đăng ký hàng năm có sự tham gia của tín đồ trong huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
14	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở
15	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
16	Thủ tục chấp thuận việc giảng đạo, truyền đạo của chức sắc, nhà tu hành ngoài cơ sở tôn giáo
17	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện
C	Lĩnh vực Thi đua, khen thưởng
18	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị
19	Thủ tục tặng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến
20	Thủ tục tặng danh hiệu thôn, ấp, bản, làng, khu phố văn hóa
21	Thủ tục tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở
22	Thủ tục tặng danh hiệu Lao động tiên tiến
23	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về

	thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề
24	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất
25	Thủ tục tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại

Lĩnh vực Lao động – Thương binh và Xã hội

I.	LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG (29)	Quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh
1	Thủ tục xác nhận và giải quyết chế độ thương binh, người hưởng chính sách như thương binh	
2	Thủ tục xét duyệt và đề nghị tặng hoặc truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	
3	Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp truy tặng hoặc tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	
4	Thủ tục Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến	
5	Thủ tục hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và con đẻ của họ.	
6	Thủ tục xác nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng hoặc hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày	
7	Thủ tục hồ sơ giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	
8	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi người có công giúp đỡ cách mạng	
9	Thủ tục giải quyết trợ cấp tiền tuất hàng tháng cho thân nhân khi người có công với cách mạng từ trần	
10	Thủ tục hồ sơ hưởng mai táng phí và trợ cấp một lần cho	

	người có công cách mạng
11	Thủ tục mua bảo hiểm y tế cho người có công
12	Thủ tục giải quyết chế độ đối với thân nhân liệt sĩ
13	Thủ tục đổi hoặc cấp lại “Bằng Tổ quốc ghi công”
14	Hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà cho người có công cách mạng
15	Cấp lại Sổ lĩnh tiền trợ cấp ưu đãi hàng tháng cho người có công
16	Hỗ trợ kinh phí cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng, bố mẹ liệt sĩ thọ 80 tuổi trở lên
17	Xác nhận người có công để miễn giảm thuế sử dụng đất lần đầu
18	Thủ tục giải quyết hưởng chế độ một lần đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước, hiện đã về gia đình.
19	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ, chính sách của Đảng và Nhà nước
20	Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ hưởng chế độ mai táng phí đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước
21	Thủ tục trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia nước bạn Lào, Campuchia
22	Hỗ trợ thăm viếng mộ liệt sĩ
23	Thủ tục hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ

24	Thủ tục giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ
25	Thủ tục trợ cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình đối với người có công với cách mạng
26	Thủ tục giải quyết chế độ, chính sách đối với đối người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc
27	Thủ tục giải quyết chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ
28	Thủ tục thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với thân nhân người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế, người có công giúp đỡ cách mạng đã chết.
29	Thủ tục giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.
II.	LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI (8)
30	Trợ cấp xã hội hàng tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội
31	Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú trong cùng địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
32	Quyết định trợ cấp xã hội hàng tháng khi đối tượng thay đổi nơi cư trú giữa các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
33	Giải quyết hỗ trợ kinh phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội
34	Điều chỉnh mức trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội

35	Chấm dứt hưởng trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội
36	Trợ cấp đột xuất cho đối tượng bảo trợ xã hội
37	Tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội, nhà xã hội
III.	LĨNH VỰC LĐTĐ- BHXH (2)
38	Đăng ký khai trình sử dụng lao động
39	Đăng ký thang lương, bảng lương
IV.	PHÒNG CHỐNG TỆ NẠN XÃ HỘI (1)
40	Hoãn hoặc miễn chấp hành quyết định đưa vào cơ sở dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người không tự nguyện nhưng có khả năng tái nghiện cao

Lĩnh vực kế hoạch – Đầu tư

1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Quyết định số 3574/QĐ-UBND ngày 24/11/2016
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
3	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
4	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
6	Thủ tục đăng ký hợp tác xã	
7	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã	
8	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của hợp tác xã	
9	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
10	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
11	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
12	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	

13	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị mất)
14	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị mất)
15	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
16	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện hợp tác xã (khi bị hư hỏng)
17	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (Đối với trường hợp hợp tác xã giải thể tự nguyện)
18	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
19	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã
20	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã
21	Tạm ngừng hoạt động của hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
22	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã
23	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã (khi đổi từ giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sang giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã)
24	Thay đổi cơ quan đăng ký hợp tác xã
25	Thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

Số: 39 / TTr-BCĐ

Khánh Sơn, ngày 24 tháng 5 năm 2017

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ LẠI HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2008

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của UBND huyện Khánh Sơn về việc Công bố lại Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008;

Căn cứ Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 16/5/2017 của UBND huyện Khánh Sơn về việc kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2008 trong lĩnh vực hành chính công tại UBND huyện Khánh Sơn;

Căn cứ Công văn số 146/SKH-CN-TĐC ngày 15/02/2017 thì 03 HTQLCL tại 03 phòng chuyên môn: Tài nguyên và Môi trường; Lao động – Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo sẽ sáp nhập vào HTQLCL của UBND huyện để thống nhất xây dựng và áp dụng chung 01 HTQLCL;

Trong năm 2017 Hệ thống quản lý chất lượng của UBND huyện đã tổ chức rà soát lại các quy trình thực hiện thủ tục hành chính từ khi Công bố ngày 17/10/2016 đến nay đã có nhiều thay đổi về văn bản quy phạm pháp luật và quy trình thủ tục.

Sau khi rà soát chỉnh sửa, bổ sung; Ban Chỉ đạo ISO 9001:2008 của huyện, kính đề nghị UBND huyện ban hành Quyết định Công bố lại hệ thống QLCL ISO 9001:2008 trên địa bàn huyện. Ban Chỉ đạo ISO 9001:2008 huyện kính trình Ủy ban nhân dân huyện Khánh Sơn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

+ UBND huyện;

+ Lưu: VT.

vu



TRƯỞNG BAN

Phan Văn Sửu

Phó Chủ tịch UBND huyện